

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ
VỚI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-SCT ngày / /2025 của Sở Công Thương)

STT	VĂN BẢN QPPL HIỆN HÀNH		DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THAY THẾ	THUYẾT MINH
	Tỉnh Tuyên Quang (Trước sáp nhập)	Tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I. Tên Văn bản ban hành				
1	Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Đã được UBND tỉnh cho áp dụng tại Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.)	Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 15/10/2020 của UBND tỉnh Hà Giang về phân cấp quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Sở Công Thương cho UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Đã hết hiệu lực tại Quyết định số 763/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang về bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp)	Quyết định về việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	- Phần lớn các nội dung tại Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm (theo phân cấp). Do vậy Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 hiện nay không còn phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. - Đồng thời cần rà soát, nghiên cứu ban hành văn bản mới để sửa đổi, bổ sung Quyết định 1990/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của tỉnh Hà Giang (trước hợp nhất) cho phù hợp với tỉnh mới sau hợp nhất.
2		Quyết định số		

		1990/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 chỉ định Sở Công Thương tiếp nhận, quản lý bản tự công bố sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hà Giang		
II. Phạm vi điều chỉnh				
4	Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Quyết định này quy định việc phân cấp quản lý cho các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (viết tắt là ATTP) đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. 2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.		Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Quyết định này quy định việc phân cấp trách nhiệm quản lý cho các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (viết tắt là ATTP) đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. 2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.	Dự thảo Quyết định thay thế kế thừa nội dung và thể thức trình bày của Điều 1 Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND
III. Đối tượng áp dụng				
7	Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP được điều chỉnh tại Quyết định này bao gồm: Sở Công Thương; Ủy ban		Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm được điều chỉnh tại Quyết định này bao gồm: Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân các xã,	Dự thảo Quyết định thay thế kế thừa nội dung và thể thức trình bày của Điều 2 Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND, đồng thời bỏ thành phần: Ủy ban nhân cấp huyện, Ủy ban nhân dân thị trấn

	nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã). 2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.		phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã). 2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	
IV. Phân cấp cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh				
10	Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND Điều 3. Phân cấp cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện: Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý; Quản lý an toàn thực phẩm đối với các chợ trên địa bàn (trừ các chợ đầu mối, chợ đấu giá nông sản).		Điều 3. Phân cấp cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh 1. Phân cấp cho Sở Công Thương: Quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh. 2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã: Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý; Quản	Dự thảo Quyết định thay thế kế thừa nội dung và thể thức trình bày của Điều 3 Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND, đồng thời bãi bỏ thành phần Ủy ban nhân dân cấp huyện, thay bằng UBND cấp xã và bổ sung nội dung phân cấp cho Sở Công Thương

			lý an toàn thực phẩm đối với các chợ trên địa bàn (trừ các chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản).	
Tổ chức thực hiện				
	Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND Điều 4. Tổ chức thực hiện 1. Sở Công Thương a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này. b) Tổ chức tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận đảm bảo ATTP (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) của các cơ sở được quy định tại điểm k, Khoản 1, Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm. c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn các quy định pháp luật về ATTP cho các đối tượng thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương. d) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước lĩnh vực ATTP ngành Công Thương thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Quyết định số 1990/QĐ-UBND Điều 1. Chỉ định Sở Công Thương là cơ quan tiếp nhận, quản lý bản tự công bố sản phẩm của tổ chức, cá nhân đối với các sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Công Thương theo quy định, cụ thể như sau: 1. Tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ bản tự công bố sản phẩm của các tổ chức, cá nhân đối với sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương theo quy định tại Điều 64 Luật an toàn thực phẩm năm 2010 và các sản phẩm, nhóm sản phẩm thực phẩm quy định tại Phụ lục IV của Nghị định 15/2018/NĐ-	Điều 4. Tổ chức thực hiện 1. Sở Công Thương a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc ngành Công Thương theo phân cấp tại Điều 3 Quyết định này. b) Tổ chức tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) của các cơ sở được quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm. c) Tổ chức tiếp nhận Bản tự công bố của tổ chức, cá nhân đối với các sản phẩm thuộc quyền quản lý của ngành Công Thương để lưu trữ và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm tự công bố trên trang thông tin điện tử của ngành Công Thương. d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn các quy định pháp	- Dự thảo Quyết định thay thế kế thừa nội dung và thể thức trình bày của Điều 4 Quyết định số 30/2022/QĐ-2022, đồng thời bãi bỏ các chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thay bằng UBND cấp xã - Dự thảo Quyết định thay thế kế thừa nội dung của Điều 1 Quyết định số 1990/QĐ-UBND - Bổ sung nội dung phân cấp cho Sở Công Thương

đ) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương. 2. Ủy ban nhân dân cấp huyện a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ATTP ngành Công Thương theo phân cấp tại Quyết định này. b) Phối hợp với Sở Công Thương trong việc quản lý nhà nước lĩnh vực ATTP ngành Công Thương trên địa bàn quản lý. c) Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ký bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm (theo Mẫu số 01, Mẫu số 02) và tiếp nhận, lưu trữ bản cam kết theo quy định. d) Lập dự toán và bố trí kinh phí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ATTP ngành Công Thương theo phân cấp theo quy định. đ) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn quản lý.	CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm. 2. Đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên sản phẩm tự công bố trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh và tham mưu, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.	luật về an toàn thực phẩm cho các đối tượng thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương. đ) Kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn theo thẩm quyền. e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước lĩnh vực an toàn thực phẩm ngành Công Thương thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã. g) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương. 2. Ủy ban nhân dân cấp xã a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngành Công Thương theo phân cấp tại Điều 3 Quyết định này. b) Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối tượng được quy định tại các điểm a, b,c , d, đ, e, g, h, i khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm) thực hiện ký bản cam kết	
---	--	---	--

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực ATTP ngành Công Thương quản lý về Sở Công Thương đề tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh và Bộ Công Thương. 3. Ủy ban nhân dân cấp xã a) Hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn theo thẩm quyền. b) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn. c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất hoặc khi có yêu cầu, tổng hợp, thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP với Ủy ban nhân dân cấp huyện.	bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm và tiếp nhận, lưu trữ bản cam kết theo quy định (theo Mẫu số 01, Mẫu số 02). Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối tượng được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm) gửi bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) đến Sở Công Thương. c) Phối hợp với Sở Công Thương trong quản lý nhà nước lĩnh vực an toàn thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn quản lý. d) Lập dự toán và bố trí kinh phí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngành Công Thương theo phân cấp theo quy định. đ) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn quản lý. e) Kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách	
--	---	--

			nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn theo thẩm quyền. g) Thực hiện chế độ tổng hợp, thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Báo cáo định kỳ, đột xuất hoặc khi có yêu cầu công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực an toàn thực phẩm ngành Công Thương quản lý về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh và Bộ Công Thương.	
--	--	--	---	--